

Bản án số 16/2018/DS-ST

Ngày 20/4/2018

*V/v “Tranh chấp
hợp đồng tín dụng”*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xoa

Ông Lê Truyền Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quốc – Kiểm sát viên

Ngày **20/4/2018**, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 232/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐ-DSST ngày 28/02/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2018/QĐ-TA ngày 23/03/2018, giữa:

*** Nguyên đơn:** NH TMCP XNKVN. Trụ sở: Tầng 8, Tòa nhà V.C - số 72 Lê Thánh T., phường B.N, quận 1, Tp. HCM. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q. Chức vụ: Tổng giám đốc. *Người được ủy quyền:* Ông Nguyễn Chí T., sn: 1979; Chức vụ: Trưởng phòng khách hàng cá nhân NH TMCPXNKVN – Chi nhánh H.V (*Văn bản ủy quyền số 224A/2016/EIBHV/UQ-GĐ ngày 27/5/2016*). Có mặt.

*** Bị đơn:** Ông **Lê Phước V.**; Sinh năm 1974; Trú tại: 59 - Phan Châu Trinh, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa - Đại diện hợp pháp của nguyên đơn NH TMCP XNKVN trình bày:**

Ông Lê Phước V. đã ký với NH TMCP XNKVN các Hợp đồng tín dụng vay vốn theo chế độ Cán bộ nhân viên Eximbank tín chấp, cụ thể:

1. Hợp đồng tín dụng số LAV-201200281 ngày 16/3/2012, Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 01-LAV-201200281 ngày 25/7/2012, và Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 02-LAV-201200281 ngày 22/9/2016, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 180.000.000đ (*một trăm tám mươi triệu đồng*) với lãi suất quá hạn 150% lãi suất

cho vay. Cụ thể: Số tiền vay: **180.000.000đ** (một trăm tám mươi triệu đồng), dư nợ đến 01/6/2017: 115.331.000đ. Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 16/3/2012. Trả hàng tháng vào ngày 15, số tiền trả mỗi tháng là 1.500.000 đồng/tháng. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng

2. Hợp đồng tín dụng số LAV-201300585 ngày 14/5/2013, Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 01-LAV-201300585 ngày 22/9/2016, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) với lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay. Cụ thể: Số tiền vay: **150.000.000đ** (một trăm năm mươi triệu đồng), dư nợ đến 01/6/2017: 108.561.000đ. Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 14/5/2013. Trả hàng tháng vào ngày 15, số tiền trả mỗi tháng là 1.250.000 đồng/tháng. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng

3. Hợp đồng tín dụng số LAV-201300621 ngày 16/5/2013, Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 01-LAV-201300621 ngày 22/9/2016, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 360.000.000đ (ba trăm sáu mươi triệu đồng) với lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay. Cụ thể: Số tiền vay: **360.000.000đ** (ba trăm sáu mươi triệu đồng), dư nợ đến 01/6/2017: 279.446.000đ Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 16/5/2013. Trả hàng tháng vào ngày 15, số tiền trả mỗi tháng là 3.000.000 đồng/tháng. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng

4. Hợp đồng tín dụng số LAV-201301301 ngày 25/7/2013, Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 01-LAV-201301301 ngày 22/9/2016, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) với lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay. Cụ thể: Số tiền vay: **1000.000.000đ** (một trăm triệu đồng), dư nợ đến 01/6/2017: 70.551.000đ Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 27/5/2013. Trả hàng tháng vào ngày 15, số tiền trả mỗi tháng là 840.000 đồng/tháng. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng.

Các Hợp đồng tín dụng trên được vay vốn theo chương trình vay vốn tín chấp ưu đãi cho nhân viên của Eximbank.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Lê Phước V. đã nhận đủ số tiền vay và đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, ông Vĩnh đã không trả nợ vay từ 15/3/2017 và khoản nợ vay của ông Lê Phước V. quá hạn kể từ ngày 15/3/2017. Tính đến ngày 20/4/2018, ông Lê Phước V. còn nợ NH tổng số tiền cụ thể như sau:

- Nợ gốc: 573.889.000 đồng,
- Nợ lãi: 94.321.773 đồng,
- **Tổng cộng: 668.210.773 đồng.**

Các khoản nợ trên thuộc quyền đòi nợ của NH TMCP XNKVN, NH TMCP XNKVN chưa bán các khoản nợ trên cho Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC).

Do vậy, NH TMCP XNKVN khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Phước V. phải thanh toán tổng số nợ gốc và lãi tính đến ngày 20/4/2018 là **668.210.773 đồng**. Tiền lãi, lãi quá hạn tiếp tục được tính theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông Lê Phước V. trả nợ xong.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - ông Lê Phước V. không có ý kiến trình bày gửi đến Tòa án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tại phiên tòa, ông V. vắng mặt lần hai, không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe đương sự trình bày ý kiến, tranh luận tại phiên tòa. Sau khi nghị án thảo luận, Hội đồng xét xử nhận định:

Tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn NHTMCPVN vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện yêu cầu ông Lê Phước V. phải trả số nợ gốc 573.889.000 đồng và lãi tính đến ngày 20/4/2018 là 94.321.773 đồng do vi phạm thời hạn trả nợ. Tổng cộng **668.210.773** đồng. Tiền lãi, lãi quá hạn tiếp tục được tính theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông Lê Phước V. trả xong nợ cho NHTMCPVN.

Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị đơn là ông Lê Phước V. được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do nên HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

Xét yêu cầu khởi kiện của NHTMCPVN đối với ông Lê Phước V., Hội đồng xét xử thấy: Ông Lê Phước V. đã ký với NHTMCPVN các Hợp đồng tín dụng vay vốn theo chế độ Cán bộ nhân viên Eximbank tín chấp, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số LAV-201200281 ngày 16/3/2012, Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 01-LAV-201200281 ngày 25/7/2012, và Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 02-LAV-201200281 ngày 22/9/2016, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng) với lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay. Cụ thể: Số tiền vay: **180.000.000đ** (một trăm tám mươi triệu đồng), dư nợ đến 01/6/2017: 115.331.000đ. Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 16/3/2012. Trả hàng tháng vào ngày 15, số tiền trả mỗi tháng là 1.500.000 đồng/tháng. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng

- Hợp đồng tín dụng số LAV-201300585 ngày 14/5/2013, Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 01-LAV-201300585 ngày 22/9/2016, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng) với lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay. Cụ thể: Số tiền vay: **150.000.000đ** (một trăm năm mươi triệu đồng), dư nợ đến 01/6/2017: 108.561.000đ. Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 14/5/2013. Trả hàng tháng vào ngày 15, số tiền trả mỗi tháng là 1.250.000 đồng/tháng. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng

- Hợp đồng tín dụng số LAV-201300621 ngày 16/5/2013, Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 01-LAV-201300621 ngày 22/9/2016, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 360.000.000đ (ba trăm sáu mươi triệu đồng) với lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay. Cụ thể: Số tiền vay: **360.000.000đ** (ba trăm sáu mươi triệu đồng), dư nợ đến 01/6/2017: 279.446.000đ Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 16/5/2013. Trả hàng tháng vào ngày 15, số tiền trả mỗi tháng là 3.000.000 đồng/tháng. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng

- Hợp đồng tín dụng số LAV-201301301 ngày 25/7/2013, Phụ kiện Hợp đồng tín dụng số 01-LAV-201301301 ngày 22/9/2016, Eximbank cung cấp khoản vay với số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) với lãi suất quá hạn 150% lãi suất cho vay. Cụ thể: Số tiền vay: **1000.000.000đ** (một trăm triệu đồng), dư nợ đến 01/6/2017: 70.551.000đ Thời hạn vay 120 tháng kể từ ngày 27/5/2013. Trả hàng tháng vào ngày 15, số tiền trả mỗi tháng là 840.000 đồng/tháng. Mục đích sử dụng: Tiêu dùng.

Các Hợp đồng tín dụng trên ông Lê Phước V. được vay vốn theo chương trình vay vốn tín chấp ưu đãi cho nhân viên của Eximbank.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Lê Phước V. đã nhận đủ số tiền vay và đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, ông V. đã không trả nợ vay từ 15/3/2017 và khoản nợ vay của ông Lê Phước V. quá hạn kể từ ngày 15/3/2017. Tính đến ngày 20/4/2018, ông Lê Phước V. còn nợ NH tổng số tiền cụ thể như sau: Nợ gốc: 573.889.000 đồng, nợ lãi: 94.321.773 đồng. Tổng cộng: **668.210.773** đồng.

Do ông V. đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản về thời hạn thanh toán nợ cho NHTMCPXNKVN nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NHTMCPXNKVN và buộc ông Lê Phước V. phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật. Đối với yêu cầu tính lãi của NHTMCPXNKVN, Hội đồng xét xử thấy: Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa ông Lê Phước V. với Ngân hàng là thỏa thuận và hoàn toàn tự nguyện. Lãi suất dựa trên sự thỏa thuận giữa hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 468 BLDS năm 2015, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên cần chấp nhận.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu phát biểu việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, việc chấp hành của những người tham gia tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung của vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX tạm ngưng phiên tòa để nguyên đơn cung cấp bản sao y có xác nhận và chứng thực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quy chế cho vay nội đối với cán bộ nhân viên ngân hàng. Mặt khác, ngân hàng cũng không cung cấp được cho Tòa án bằng lương thực nhận của ông Lê Phước V. tại thời điểm ông ký kết hợp đồng tín dụng với ngân hàng. Do đó, căn cứ vào Điều 259 BLTTDS đề nghị HĐXX tạm ngưng phiên tòa có công văn gửi Ngân hàng nhà nước để làm rõ việc NHTMCPXNKVN cho ông Lê Phước V. vay có vi phạm với quy định về hoạt động cho vay của các tổ chức tín dụng và để xem xét có dấu hiệu vi phạm hình sự của NHTMCPXNKVN trong việc cho vay đối với ông Lê Phước V. hay không.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Lê Phước V. với NHTMCPXNKVN là sự thỏa thuận của các bên về thời hạn vay, thời hạn trả nợ hàng tháng, tiền gốc tiền lãi và lãi quá hạn. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các hợp đồng do bên vay là ông Lê Phước V. đã vi phạm về thời hạn trả nợ như đã cam kết với Ngân hàng trong các hợp đồng tín dụng nên việc Ngân hàng khởi kiện để yêu cầu ông Lê Phước V. phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng là hoàn toàn có cơ sở, đúng với quy định của pháp luật. Do đó, với các yêu cầu và đề nghị của đại diện viện kiểm sát HĐXX thấy không có căn cứ để tạm ngưng phiên tòa.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Áp dụng các Điều 227, 228, 235 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của NHTMCPXNKVN đối với ông Lê Phước V. về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

Xử: Buộc ông Lê Phước V. phải trả cho NHTMCPXNKVN số tiền nợ gốc 573.889.000 đồng và lãi tính đến 20/4/2018 là 94.321.773 đồng. Tổng cộng 668.210.773 đồng. Tiền lãi tiếp tục được tính theo mức lãi suất thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi ông Lê Phước V. trả xong nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 30.728.430 đồng ông Lê Phước V. phải chịu.

Hoàn trả cho NHTMCPXNKVN số tiền tạm ứng án phí 14.454.300đ (đã nộp tại biên lai thu số 009881 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND q.Hải Châu;
- Chi cục THADS q.Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hồng Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

